

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HS-ST
Ngày 28-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Trọng Thanh

2. Ông Bùi V Trung.

- Thư ký Phiên tòa: Ông Trần Trung Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia Phiên tòa: Bà Đào Duy L - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số 25/2022/HSST ngày 07 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Quách V L, sinh ngày 26 tháng 8 năm 1987; tại xã Đ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ V hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Đình K, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1968; bị cáo có vợ (đã ly hôn); có 01 con, sinh năm 2014; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Nhân thân: Tại bản án số 89/HSST/2017, ngày 27-10-2017, của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 25-12-2017 thi hành xong tiền án phí hình sự sơ thẩm, ngày 24-10-2018 chấp hành xong hình phạt tù (đã được xóa án tích); Tiền án, Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24-01-2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, được trích xuất - có mặt tại Phiên tòa.

*** Bị hại:** 1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1953

2. Ông Phạm V P, sinh năm 1951

Đều cư trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (đều vắng mặt).

*** Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn V T1, sinh năm 1973(vắng mặt).
2. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1968(vắng mặt).
3. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960(vắng mặt).

Đều cư trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

4. Chị Đỗ Thị Bình M, sinh năm 1978; Nơi cư trú: TDP V, thị trấn H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Quách Văn L biết nhà bà Nguyễn Thị L ở cùng thôn có nuôi đàn gà ở trong vườn nên L nảy sinh ý định trộm cắp, bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khoảng 20 giờ ngày 18-01-2022, L cầm theo một chiếc bao tải màu trắng đi đến nhà bà L. Quan sát thấy không có ai, L cầm bao tải treo qua tường vào trong vườn, đi đến cửa chuồng gà, dùng tay phải giật cửa chuồng bung ra, thò tay vào trong chuồng bắt được một con gà cho vào bao tải. Do bị động những con gà còn lại chạy vào cuối chuồng không bắt được nên L đi xuống phía cuối chuồng gà, dùng tay giật các thanh tre đóng ở thành chuồng làm bung gãy để hở ra một khoảng trống. Qua lỗ hở, L tiếp tục bắt 14 con gà mang ra cho vào bao tải 11 con, 03 con gà còn lại dùng dây buộc chân lại với nhau. Sau đó L bê bao tải đựng gà để lên tường và cầm 03 con gà nhảy qua tường ra ngoài, L kéo bao tải đựng gà ở tường bao nhà bà L xuống đường và mang số gà trên về nhà cất giấu. Do không có phương tiện để đi bán gà, buổi tối cùng ngày L đến nhà bà Nguyễn Thị N ở cùng thôn mượn chiếc xe đạp, loại xe cào cào màu trắng. Đến khoảng 04 giờ ngày 19-01-2022, L dùng xe đạp chở bao tải bên trong có 12 con gà ra khu vực ngã tư giao cắt giữa đường Thái Hà và xã Thống Nhất bán cho một người phụ nữ không biết tên, tuổi địa chỉ, được 1.500.000 đồng. Sau đó, L tiếp tục đi về nhà lấy 03 con gà còn lại cho vào túi xách của gia đình và đi nhờ xe khách của anh Nguyễn Văn T1 đến chợ thị trấn H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình bán cho chị Đỗ Thị Bình M được 600.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên L đã chi tiêu cá nhân hết. Đến sáng ngày 19-01-2022, bà L phát hiện bị mất gà nên đã đến Công an xã Đ, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình trình báo sự việc.

Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐG ngày 24-01-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND huyện Hưng Hà, kết luận: 15 (mười lăm) con gà, loại gà pha chọi, có tổng khối lượng 34 kg tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 3.060.000 đồng.

Bản cáo trạng số 33/CT-KSHH, ngày 06-4-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Quách Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Pên toà: Bị cáo Quách Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà khẳng định quan điểm truy tố đối với bị cáo Quách Văn L như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Quách Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm b, h và s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Quách Văn L từ 09 tháng tù đến 01 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 24-01-2022. Về trách nhiệm bồi thường: Đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và bị hại về việc bị cáo cùng gia đình bồi thường số tiền 2.500.000 đồng cho bị hại, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo, bị hại không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại và những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Pên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra những người này đã có lời khai đầy đủ nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo Quách Văn L tại Phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và còn được chứng M bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Đơn trình báo, lời khai của người bị hại bà Nguyễn Thị L và ông Phạm Văn P; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập ngày 22-01-2022; Bản kết luận định số 04/KL-HĐĐG ngày 24-01-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự; Biên bản nhận dạng, bản ảnh nhận dạng do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập ngày 23-01-2022 ; Lời khai

người làm chứng anh Nguyễn Văn T1, bà Nguyễn Thị C, bà Nguyễn Thị N và chị Đỗ Thị Bình M cùng các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ ngày 18-01-2022, bị cáo Quách Văn L đã có hành vi trộm cắp của bà Nguyễn Thị L và ông Phạm V P ở cùng thôn 15 (mười lăm) con gà, loại gà pha chọi, tổng khối lượng 34 kg, trị giá 3.060.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Quách Văn L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định như sau:

Điều 173: Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo Quách Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây tâm L hoang mang trong quần chúng nhân dân và gây ảnh hưởng đến trật tự trị an khu vực xảy ra tội phạm.

[5] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu. Quá trình điều tra cũng như tại Pên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo đã tác động cùng với gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo nên được áp dụng 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, h và b khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ những nhận xét trên, HĐXX cần phải áp dụng hình phạt tù theo quy định của khung hình phạt, tiếp tục cách ly các bị cáo khỏi cuộc sống ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với bà Nguyễn Thị N là người cho bị cáo L mượn chiếc xe đạp bị cáo dùng để chở bao gà trộm cắp của nhà bà L đi bán. Quá trình điều tra xác

định khi mượn xe bị cáo không nói cho bà N biết mục đích mượn chiếc xe trên để đi đâu, làm gì nên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình không xử L đối với bà N là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người phụ nữ đã mua 12 con gà do bị cáo L trộm cắp của nhà bà Nguyễn Thị L. Quá trình điều tra không xác định được con người cụ thể đã mua số gà trên của bị cáo L nên không có căn cứ để xử L trong vụ án này.

Đối với chị Đỗ Thị Bình M là người đã mua 03 con gà của bị cáo L, quá trình điều tra, xác định: Khi mua gà của bị cáo L, chị M không biết bị cáo trộm cắp gà của gia đình bà L, số gà chị M mua của bị cáo L chị M đã đem bán cho khách, không thu hồi được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình không xử L đối với chị M là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra có thu giữ của bị cáo L 01 chiếc túi xách bằng vải màu đen có dòng chữ “Vietnam Airlines” có quai xách, 01 quần bò màu xanh, 01 áo khoác dài tay có khóa kéo màu đen tại ngực và tay áo có in chữ “adidas” màu trắng và 01 đôi giày giả da màu xanh đều đã qua sử dụng. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiêu hủy. Đây là những tài sản không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu để tiêu hủy là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về trách nhiệm bồi thường: Trong giai đoạn điều tra, bị cáo đã tác động cùng với gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại ông P và bà L số tiền 2.500.000 đồng. Ông P và bà L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác, xét thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo và bị hại nên HĐXX ghi nhận sự tự nguyện này.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Quách V L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 50, Điều 38, điểm b, h và s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Quách Văn L 09 (C) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 24-01-2022.
3. Về trách nhiệm bồi thường: Ghi nhận sự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Quách Văn L với bị hại ông Phạm Văn P và bà Nguyễn Thị L về việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho ông P và bà L số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), ông P và bà L không yêu cầu bị cáo L phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác.
4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu để tiêu hủy 01 chiếc túi xách bằng vải đen

có dòng chữ Vietnam Airlines, có quai xách đã qua sử dụng; 01 quần bò màu xanh đã qua sử dụng; 01 áo khoác dài tay có khóa kéo màu đen tại ngực và tay áo có in chữ adidas màu trắng đã qua sử dụng; 01 đôi giày giả da màu xanh, đã qua sử dụng. (Toàn bộ vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06-4-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Quách Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Tòa án ND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Bích Thủy

